

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T H
TỈNH KIÊN GIANG
Số: 17/QĐ - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

T H, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T H, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- **Thẩm phán – chủ tọa phiên họp:** ông Lê Minh Đạo
- **Thư ký phiên họp:** bà Nguyễn Thị Kim Chi

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện T H, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 20/QĐ – TA, ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 20/TB – TLHS ngày 10/4/2024 đối với:

Người bị đề nghị: anh Nguyễn Đức T. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 29/9/1998

Số CCCD: 091098010558, Cấp ngày: 4/3/2022, Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 7/12

Nghề nghiệp: Không

Nơi đăng ký thường trú: ấp Đá Nổi A, xã Th Đ, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp Đá Nổi A, xã Th Đ, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

Tiền án: không.

Tiền sự: Một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: **Nguyễn Hữu Thiện**, bà **Nguyễn Thị Loan**

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông **Hồ Anh Tuấn** – P.trưởng phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H, tỉnh Kiên Giang. Theo văn bản ủy quyền số 17/QĐ-UBND, ngày 5/4/2024 của Trưởng phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T H: ông Nguyễn Trần Đức Tuyên – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào lúc 20h ngày 28/3/2024 anh T sử dụng ma túy với bạn tên Nh tại nhà của Nh thuộc ấp Kinh 8A, xã Th Đ A, huyện T H, tỉnh Kiên Giang. Số ma túy trên là của Nh đưa cho anh T sử dụng chung, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại ấp Đá Nổi A, xã Th Đ, huyện T H, tỉnh Kiên Giang, có một đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng công an xã Th Đ mời đối tượng về trụ sở công an xã làm việc. Căn cứ vào giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của anh **Nguyễn Đức T** ngày 2/4/2024 và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Th Đ ngày 2/4/2024 đã xác định **anh Nguyễn Đức T** có sử dụng trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine, hình thức sử dụng là hút.

Tại văn bản số 17/ĐN – CNBB ngày 5/4/2024 của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H, tỉnh Kiên Giang đề nghị Tòa án nhân dân huyện T H, tỉnh Kiên Giang. Xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Nguyễn Đức T** lý do: sử dụng ma túy loại Methamphetamine; Người nghiện ma túy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện; hình thức sử dụng là hút. Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy thì đủ điều kiện để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T H, tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, quá trình giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Nguyễn Đức T** thì Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, qua bản đề nghị của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H thấy đủ căn cứ đưa đương sự vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020, Luật phòng chống ma túy và đề nghị thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 tháng.

XÉT THẤY

Qua nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp: phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện T H đề nghị đưa **anh Nguyễn Đức T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với các lý do nêu trên thấy rằng:

Về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96; Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật phòng chống ma túy.

Xét yêu cầu đề nghị của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H và quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng việc đề nghị của phòng Lao động là có căn cứ, đồng thời xét hành vi sử dụng chất ma túy và nghiện ma túy của **anh Nguyễn Đức T**. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của người tham gia phiên họp:

Tại phiên họp **anh Nguyễn Đức T** xác định **anh** bị Phòng lao động và thương binh xã hội huyện T H đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh** là đúng, vì **anh** sử dụng ma túy loại Methamphetamine từ năm 2018 đến nay là phù hợp với quy định pháp luật; hình thức sử dụng là hút;

Anh Nguyễn Đức T là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, ngoài ra **anh T** nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện. Như vậy **anh T** thuộc trường hợp phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 luật phòng, chống ma túy; Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của **anh Nguyễn Đức T** ngày 2/4/2024 và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Th Đ ngày 2/4/2024 đã xác định **anh Nguyễn Đức T** có sử dụng trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine.

Anh Nguyễn Đức T có 01 tình tiết tăng nặng; không có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9, 10 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2020. Tuy nhiên về nhân thân **anh T** đã 03 lần cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

Từ những nhận định trên do đó cần áp dụng một thời gian cai nghiện bắt buộc đối với **anh T để** cai nghiện chất ma túy, phục hồi sức khỏe để trở về hòa nhập với cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự **anh Nguyễn Đức T**.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T H có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh & xã hội huyện T H có trách nhiệm phối hợp với Công an huyện T H thi hành quyết định này.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T H;
- Phòng LĐ & TBXH huyện Tân Hiệp;
- UBND xã Th Đ;
- Công an xã Th Đ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T H

Thẩm Phán

Lê Minh Đạo